TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẠC LIÊU** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2023/HNGĐ-ST
Ngày 31 - 3 - 2023
V/v tranh chấp xin ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Tuyết Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Dư Thị Út

2. Bà Khưu Liên Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Trần Mỹ Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 539/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2022 về tranh chấp ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2023/QĐXX-ST ngày 08 tháng 02 năm 2023 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Anh Lê Minh C, sinh năm 1985; địa chỉ: Ấp N, xã Lai Hòa, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

2. *Bị đơn*: Chị Lâm Thị Bé T, sinh năm 1983; địa chỉ: Số A, ấp B, xã Vĩnh Trạch, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

(Anh C có đơn xin xét xử vắng mặt, chị T vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình tố tụng tại Tòa án nguyên đơn anh Lê Minh C trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Minh C và chị Lâm Thị Bé T tự nguyện tìm hiểu quen biết từ năm 2016 được sự thống nhất của 02 bên gia đình, anh chị tổ chức lễ cưới hỏi theo phong tục tập quán, đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật vào ngày 17/03/2017 tại Ủy ban nhân dân xã Lai Hòa, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, sau đó cuộc sống hôn nhân giữa anh chị phát sinh mâu thuẫn do tính tình không phù hợp, thường xuyên tranh cãi, anh chị đã ly thân 02 năm. Nay Anh C không còn thiết tha vun đắp cuộc sống gia đình, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu ly hôn với chị T.

Về con chung: Anh C và chị T có 01 con chung cháu Lê Trọng N, sinh ngày 03/7/2017. Hiện cháu N đang sống chung với anh C, anh yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu N và không yêu cầu Chị T thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh C và chị T không có tài sản chung, không có nợ chung và cũng không ai nợ anh chị nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Lâm Thị Bé T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do nên Tòa án không ghi nhận ý kiến được.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu phát biểu quan điểm:

- Về việc tuân theo pháp luật: Qua nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, từ khi thụ lý đến phiên tòa hôm nay Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng theo đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn anh Lê Minh C có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn chị Lâm Thị Bé T đã được triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt đương sự là đúng quy định nên về tố tụng Viện kiểm sát không có kiến nghị gì.

- Về việc giải quyết vụ án: Anh C và chị T chung sống với nhau từ năm 2016, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật ngày 17/03/2017 nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Giữa anh C và chị T phát sinh mâu thuẫn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh C. Về con chung: Cháu Lê Trọng N đang sống chung với anh C để đảm bảo sự phát triển về mọi mặt, tránh làm xáo trộn cuộc sống của cháu N nên đề nghị giao cháu N cho anh C. Chị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh C không yêu cầu. Đối với tài sản chung và nợ chung do không có nên đề nghị không đặt ra xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, quan điểm phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu. Hội đồng xét xử nhận định nội dung vụ kiện như sau:

Về tố tụng: Anh Lê Minh C yêu cầu ly hôn với chị Lâm Thị Bé T, đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015. Bị đơn chị Lâm Thị Bé T có nơi cư trú hiện nay tại ấp B, xã Vĩnh Trạch, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu nên Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu thụ lý giải quyết vụ án theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015. Nguyên đơn anh Lê Minh C có đơn xin xét xử vắng mặt và bị đơn chị Lâm Thị Bé T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

Nội dung vụ án:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Minh C và chị Lâm Thị Bé T có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật vào ngày 17/03/2017 tại Ủy ban nhân dân xã Lai Hòa, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Sau khi kết hôn thời gian đầu, vợ chồng chung sống hạnh phúc sau đó phát sinh mâu thuẫn, anh C và chị T đã ly thân 05 năm, anh C có đơn yêu cầu ly hôn, chị T tuy đã nhận được văn bản tố tụng của Tòa án tống đạt nhưng vắng mặt tại các phiên họp, phiên hòa giải và phiên tòa không có lý do, không trình bày ý kiến cho thấy mâu thuẫn đã trầm trọng, chị T không thiết tha vun đắp cuộc sống gia đình, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Lê Minh C.

[2] Về nuôi con chung: Anh C xác định chị và chị T có 01 con chung là cháu Lê Trọng N, sinh ngày 03/7/2017. Hiện cháu N đang sống chung với anh C, anh C yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu và không yêu cầu chị T thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng. Xét yêu cầu của anh C thấy rằng hiện cháu N đang chung sống với anh C nên để đảm bảo cuộc sống ổn định, sự phát triển tâm sinh lý bình thường của cháu N cần giao cháu cho anh C tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Chị Lâm Thị Bé T không phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh C không yêu cầu. Chị T có quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được ngăn cản.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Anh C xác định vợ chồng anh chị không có tài sản chung, không có nợ chung và không ai nợ anh chị, chị T không có ý kiến khác về vấn đề này nên chấp nhận lời trình bày của anh C, Tòa án không đặt ra xem xét, giải quyết.

Như đã nhận định trên, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận toàn bộ đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu tại phiên tòa.

[4] Về án phí: Anh Lê Minh C có yêu cầu xin ly hôn với chị Lâm Thị Bé T, anh C phải chịu toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Lê Minh C đối với chị Lâm Thị Bé T.

2. Về nuôi con chung: Giao cháu Lê Trọng N, sinh ngày 03/7/2017 cho anh Lê Minh C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, hiện cháu N đang sống chung với anh C được giữ nguyên.

Chị Lâm Thị Bé T không phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh C không yêu cầu. Chị T có quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được ngăn cản.

3. Về tài sản chung: Không có nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết

4, Về nợ chung: Không có nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Anh Lê Minh C phải chịu toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Anh C đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0008248 ngày 21/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu được chuyển thu án phí.

Án xử công khai các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bạc Liêu;
-VKSND thành Tp. Bạc Liêu;
-CCTHADS Tp. Bạc Liêu;
-UBND nơi đăng ký kết hôn;
-Đương sự;
-Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lâm Thị Tuyết Anh